

Số: 64 /KH-UBND

Quảng Khê, ngày 14 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình số 93-CTr/TU ngày 27/02/2025 của Ban Thường vụ Xã ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 09/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glong về triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình số 93-CTr/TU ngày 27/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê ban hành Kế hoạch với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 93-CTr/TU ngày 27/02/2025 của Ban Thường vụ Xã ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình số 93-CTr/TU ngày 27/02/2025 của Ban Thường vụ Xã ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Xác định nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để các cơ quan, đơn vị và UBND các xã xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, góp phần thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3. Cán bộ, công chức các bộ phận chuyên môn xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch hành động về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế

mới trong toàn xã về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; đồng thời, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 03-NQ/CP và Chương trình hành động số 93-CTr/TU theo hướng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua các kênh truyền thông, như: báo chí, phát thanh, truyền hình, hội nghị, hội thảo, Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, và các nền tảng mạng xã hội; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã; kế hoạch tuyên truyền phải có mục tiêu, có bộ tiêu chí đánh giá cụ thể, định kỳ đo lường và công bố kết quả.

- Nâng cao trách nhiệm, cụ thể hóa nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của UBND xã. Quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hằng năm, với phương châm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả sản phẩm. Định kỳ, đánh giá và công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan và cán bộ, công chức trong cơ quan; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác thi đua, khen thưởng hằng năm. Phấn đấu đến năm 2030 bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn xã, hướng tới tối thiểu đạt 25%.

- Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số do các cấp tổ chức.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.

- Tham gia phát động phong trào thi đua trong toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực các doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù là

nhỏ nhất. Phát động phong trào cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Phối hợp chặt chẽ với các cấp trong việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực. Tiếp tục củng cố kiện toàn, sắp xếp, đổi mới và nâng cao năng lực hệ thống quản lý về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến địa bàn xã.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm khoa học và công nghệ cuối cùng theo kết quả đầu ra. Có cơ chế thúc đẩy đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại; hỗ trợ nhập khẩu công nghệ nguồn, công nghệ cao, mua thiết kế, thuê chuyên gia trong nước và nước ngoài thuộc các lĩnh vực ưu tiên.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập về nhân lực, kinh phí hoạt động dựa trên kết quả và hiệu quả hoạt động. Tăng cường liên kết giữa tổ chức khoa học và công nghệ với doanh nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nhân lực gắn với yêu cầu vận dụng trong thực tiễn phát triển sản xuất, kinh doanh và nhu cầu thị trường.

- Tiếp cận mở, vận dụng sáng tạo và thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra; chấp nhận rủi ro và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; mạnh dạn tiên phong thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được ban hành theo Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội khoá 15, Kỳ họp bất thường lần thứ 9 thông qua ngày 19/02/2025.

- Tạo môi trường, điều kiện vật chất, tinh thần thuận lợi để cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có thể phát triển bằng tài năng và hưởng lợi xứng đáng với giá trị lao động sáng tạo của mình. Nghiên cứu tham mưu cải tiến hệ thống giải thưởng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các hình thức vinh danh các cấp cho cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục tăng cường nguồn lực đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bao gồm ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách nhà nước, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực của các tổ chức khoa học và công nghệ.

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ và đổi mới sáng tạo (Trung tâm, Trại nghiên cứu thực nghiệm, Phòng thí nghiệm, thử nghiệm, Vườn ươm doanh nghiệp đổi mới sáng tạo,...).

- Xây dựng và hoàn thành Đề án “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực, địa phương phục vụ chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2025 - 2030” và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu của các ngành, địa phương phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; ban hành các chính sách chia sẻ dữ liệu trong cơ quan nhà nước, thúc đẩy mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo. Xây dựng, triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với một số ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chính xác, kịp thời, đầy đủ, tích hợp, kết nối và chia sẻ cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, phủ sóng toàn xã, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thể hệ tiếp theo phủ sóng trên địa bàn xã.

- Xây dựng, triển khai ứng dụng Internet vạn vật (IoT) trong một số ngành, lĩnh vực như: Thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,... Thúc đẩy chuyển đổi số các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng tăng cường ứng dụng Internet vạn vật (IoT) để trở thành Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp thông minh.

- Tăng cường phối hợp với Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin trong đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp huyện, nhằm huy động, tận dụng nguồn lực quốc gia, bao gồm cả nguồn lực tài chính, chuyên gia khoa học và công nghệ, nhân lực trình độ cao...

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và phát triển đồng bộ nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cả về số lượng, chất lượng trong hệ thống cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã.

- Triển khai áp dụng các chính sách trọng dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực có trình độ cao, đặc biệt là các tài năng trẻ, các chuyên gia giỏi có nhiều triển vọng, đóng góp tích cực cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã.

- Ban hành chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về công nghệ thông tin làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu của xã; khuyến khích các chuyên

gia, nhà khoa học về làm việc tại xã theo các lĩnh vực, ngành nghề xã có nhu cầu. Nghiên cứu sớm đưa vào giảng dạy nội dung về chuyển đổi số trong trường học tại các cấp học trên địa bàn xã.

- Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút tạo nguồn cán bộ khoa học từ cán bộ khoa học trẻ, sử dụng cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao, nhà khoa học đầu ngành.

- Tập trung thu hút, tập hợp đội ngũ trí thức trình độ cao, có năng lực để thực hiện các chương trình, đề án khoa học và công nghệ, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Rà soát bổ sung hoàn thiện, vận hành, khai thác, phát huy hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Kho cơ sở dữ liệu dùng chung, Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC) của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước của xã trên môi trường số, tiến tới cung cấp nhiều dịch vụ số thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh số hóa dữ liệu, hoàn thiện các hệ thống quản lý thông tin, tích hợp các ứng dụng thông minh để nâng cao hiệu quả quản lý và cung cấp dịch vụ công. Đổi mới toàn diện công tác giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu số; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân.

- Triển khai đánh giá chuyển đổi số trên địa bàn xã; đưa kết quả đánh giá chuyển đổi số thành một trong các tiêu chí đánh giá cải cách hành chính, đánh giá thi đua hằng năm.

- Xây dựng, triển khai các cơ chế, biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, tội phạm lợi dụng không gian mạng. Chú trọng xây dựng, củng cố các lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Xây dựng, triển khai Chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp để có giải pháp thúc đẩy.

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã; thực hiện tham gia các khóa tập huấn, đào tạo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã do các cấp tổ chức; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử... Đẩy mạnh triển khai các giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số để tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, hợp tác xã, góp phần phát triển kinh tế số trên địa bàn xã.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong xây dựng cơ chế quản lý, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời phát huy các tiềm năng để đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực quản lý, thúc đẩy phát triển bền vững.

- Hoàn thiện các chính sách, cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Thực hiện các chương trình thí điểm cơ chế hợp tác phù hợp cho mục đích nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo, từ đó tập trung khai thác nguồn lực khác nhau, như: hợp tác công - tư, dịch vụ hành chính công hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển khoa học và công nghệ....

- Hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy định việc doanh nghiệp lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ; coi đây là yêu cầu bắt buộc đối với doanh nghiệp nhà nước và là hoạt động được khuyến khích hỗ trợ ưu đãi đối với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác. Khuyến khích tư nhân thành lập hoặc liên kết với Nhà nước thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm đối với hoạt động nghiên cứu phát triển công nghệ mới, công nghệ cao. Đồng thời, chú trọng ngăn chặn có hiệu quả việc nhập công nghệ lạc hậu, công nghệ gây nguy hại đến sức khỏe con người, tài nguyên, môi trường, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Tạo điều kiện thuận lợi giúp doanh nghiệp đầu tư phát triển khoa học và công nghệ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo mở của doanh nghiệp, từ đó tăng khả năng nghiên cứu phát triển, tăng nguồn cung - cầu và giao dịch cung - cầu phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

7. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đa dạng hóa đối tác và hình thức hợp tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giữa xã với các cơ quan khoa học và công nghệ bên ngoài; trước hết là tăng cường sự hợp tác giữa các tổ chức khoa học công nghệ trong xã với các tổ chức, cơ quan khoa học và công nghệ ở Trung ương và các xã, thành phố trong nước. Tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã để thiết lập các kênh hợp tác phát triển khoa học và công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực áp dụng công nghệ mới, công nghệ cao nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tăng cường hợp tác khoa học với các Viện nghiên cứu, trường Đại học trong nước về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các sản phẩm khoa học và công nghệ, triển khai các mô hình, giải pháp đổi mới sáng tạo, bảo hộ và phát triển tài sản trí tuệ, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hóa và dịch vụ.

- Tham gia các hội thảo cấp vùng, ngành, hội thảo cấp quốc gia, quốc tế,... kết hợp tổ chức triển lãm giới thiệu khoa học, công nghệ mới, tiên tiến trên địa bàn xã. Mở rộng các chương trình hợp tác với các tổ chức quốc tế, học hỏi kinh nghiệm và áp dụng các mô hình quản lý tiên tiến vào thực tiễn địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; vốn doanh nghiệp, nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; khuyến khích nguồn vốn tự đầu tư của các doanh nghiệp hoặc đầu tư theo hình thức công - tư để triển khai thực hiện.

2. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước, việc lập dự toán ngân sách hằng năm được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ, công chức các bộ phận chuyên môn xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

2. Giao công chức Văn phòng - Thống kê xã chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn xã, cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND xã các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ hằng năm (trước ngày 05/12) gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin tổng hợp, báo cáo UBND huyện (*Chi tiết có danh mục các nhiệm vụ giao kèm theo*).

3. Giao Công chức Tài chính - Kế toán xã chủ trì, phối hợp với các công chức bộ phận liên quan bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình số 93-CTr/TU ngày 27/02/2025 của Ban Thường vụ Xã ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê/.

Nơi nhận:

- UBND huyện (thay b/c);
- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện;
- TT Đảng ủy - TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Công chức các bộ phận CM (t/h);
- Các Trường học, Trạm Y tế;
- Trưởng các thôn, bon trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 14/03/2025 08:25:37

Nguyễn Tiến Duẩn

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỦA UBND XÃ QUẢNG KHÊ

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày tháng 5 năm 2025 của UBND xã Quảng Khê)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
1	Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 03/NQ-CP, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và quán triệt các nội dung liên quan đến đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		Cán bộ, công chức các bộ phận chuyên môn xã; Cán bộ Đài truyền thanh xã	Quý I/2025
2	Nghiên cứu cụ thể hoá tích hợp nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của UBND xã	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn	Tháng 12 của năm trước năm kế hoạch
3	Đưa nhiệm vụ chuyển đổi số cụ thể vào Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của UBND xã	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn	Tháng 12 của năm trước năm kế hoạch
4	Triển khai nhiệm vụ lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào Bộ chỉ số cải cách hành chính của xã	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên
5	Tham gia, Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công		Cán bộ, công chức các bộ	Thường xuyên

	chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số	phần chuyên môn	
II	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		
1	Rà soát, đề xuất chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Công chức các bộ phận chuyên môn
2	Rà soát các quy định pháp luật để tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo thẩm quyền của xã	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Công chức các bộ phận liên quan
3	Tham mưu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về tổ chức, cán bộ tạo động lực cho các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn
4	Thường xuyên rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về đào tạo, thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao cho những ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển của huyện; trong đó có đổi mới trường nhà khoa học, chuyên gia về công tác tại xã	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		
1	Phấn đấu bố trí ít nhất 2% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển	Công chức Tài chính - Kế toán xã	Công chức các bộ phận liên quan
			Hàng năm

	đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên
2	Xây dựng và ban hành triển khai Kế hoạch ứng dụng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số (theo hướng dẫn của cấp trên)	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên
3	Triển khai có hiệu quả các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên
4	Xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số, kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên
5	Triển khai Đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực, như: Thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Công chức các bộ phận chuyên môn		Thường xuyên
6	Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của tỉnh; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu	Công chức các bộ phận chuyên môn		Thường xuyên
7	Triển khai khai thác đạt hiệu quả phần mềm cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chính xác, kịp thời, đầy đủ, tích hợp, kết nối và chia sẻ cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Công chức các bộ phận chuyên môn		Thường xuyên
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo			

	và chuyển đổi số			
1	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm, quy hoạch và đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu về khoa học tự nhiên	Các Trường học trên địa bàn xã	Công chức Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên
2	Đưa vào giảng dạy nội dung về chuyển đổi số trong trường học tại các cấp học trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học trên địa bàn xã	Công chức Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh			
1	Triển khai mô hình Trung tâm Giám sát điều hành thông minh theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn	2026
2	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính	Công chức Văn phòng - Thống kê	Công chức các bộ phận chuyên môn	06/2025
3	Thực hiện Kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số theo Hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ	Công chức các bộ phận chuyên môn		2026
4	Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm;	Trạm Y Tế xã	Công chức các bộ phận chuyên môn	04/2025

	để cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh			
5	Đẩy mạnh số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Công chức các bộ phận chuyên môn		Thường xuyên
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp			
1	Thực hiện tạo lập, khai thác có hiệu quả các nhân hiệu chứng nhận, nhân hiệu tập thể gắn với kiểm soát chất lượng, truy xuất nguồn gốc	Công chức các bộ phận chuyên môn		Thường xuyên
2	Xây dựng, triển khai các Chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Công chức các bộ phận chuyên môn		Thường xuyên